

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 659/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/8/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- **Người yêu cầu: Anh Trần Văn PH**, sinh năm 1997.

Địa chỉ thường trú: Ấp Th, xã Th, huyện C, Thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ tạm trú: Nhà Hồ Ngọc T, tổ 8, ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- **Người yêu cầu: Chị Hồ Kiều TR**, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Xã Đ, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ tạm trú: Tổ 3, ấp 4, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn PH và chị Hồ Kiều TR thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Trần Thị Thu Q, sinh ngày 02/1/2019. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho anh Trần Văn PH trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TR có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) mỗi tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không xem xét.

- Về lệ phí Tòa án: Anh PH, chị TR mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0006069 ngày 15/8/2022. Anh chị đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày **25 tháng 8 năm**

2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn PH và chị Hồ Kiều TR thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Thị Thu Q, sinh ngày 02/1/2019. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho anh Trần Văn PH trực tiếp nuôi dưỡng. Chị TR có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) 01 tháng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Chị TR được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh PH, chị TR mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0006069 ngày 15/8/2022. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục PHc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- THADS H.Long Thành;
- UBND xã c
- , TP.Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa